TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ X** **TỈNH ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 82/2023/QĐST-HNGĐ	*Thành phố X, ngày 08 tháng 8 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 148/2023/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 7 năm 2023, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Trần Thị J, sinh ngày 15/10/1996.

Địa chỉ cư trú: Thôn H, xã S, huyện G, tỉnh Thừa Thiên Huế.

- Bị đơn: Anh Ngô S, sinh ngày 08/9/1988.

Địa chỉ cư trú: Khóm Cả Gốc, phường C, thành phố X, tỉnh Đồng Tháp.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 31 tháng 7 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 31 tháng 7 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trần Thị J và anh Ngô S.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Chị Trần Thị J và anh Ngô S tự nguyện thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Trần Thị J và anh Ngô S thống nhất tự nguyện thỏa thuận, chị Trần Thị J tiếp tục nuôi dưỡng cháu Ngô K, sinh ngày 13/8/2018. Anh Ngô S không phải cấp dưỡng nuôi con, do chị Trần Thị J tự nguyện không yêu cầu. Chị Trần Thị J cùng các thành viên gia đình không được cản trở anh Ngô S trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

- Về tài sản chung: Chị Trần Thị J và anh Ngô S thống nhất không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Chị Trần Thị J và anh Ngô S thống nhất không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết

- Về án phí sơ thẩm: Chị Trần Thị J và anh Ngô S thống nhất mỗi người phải chịu 75.000đồng tiền án phí sơ thẩm hôn nhân và gia đình. Nhưng chị Trần Thị J tự nguyện chịu thay toàn bộ án phí cho anh Ngô S. Nên chị Trần Thị J thống nhất chịu 150.000đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng), được trừ vào tiền tạm ứng án phí theo biên lai số 0001162 ngày 17/7/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố X. Chị Trần Thị J được hoàn trả lại số tiền là 150.000đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND TP. X;
- UBND phường X;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Minh Thống